

## TUẦN 22:

Thứ hai ngày 29 tháng 1 năm 2019

### TẬP ĐỌC (2 TIẾT)

#### MỘT TRÍ KHÔN HƠN TRĂM TRÍ KHÔN

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

- Hiểu bài học rút ra từ câu chuyện: Khó khăn, hoạn nạn thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kêu căng, xem thường người khác.

- Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3, 5 trong sách giáo khoa. Một số học sinh trả lời được câu hỏi 4 (M3, M4)

2. **Kỹ năng:** Biết ngắt, nghỉ hơi đúng chỗ, đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện. Chú ý các từ: **cuống quýt, thọc, quẳng thành linh.**

3. **Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Tranh minh họa trong bài tập đọc (phóng to, nếu có thể). Bảng phụ ghi sẵn các từ, câu, đoạn cần luyện đọc.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

##### 2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm đôi, cá nhân.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

##### TIẾT 1:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (5 phút)</b>	
-TBHT điều hành trò chơi: <b>Bắn tên</b> -Nội dung chơi: + Học sinh thi đọc thuộc lòng bài <b>Về chim</b> .  -Bình chọn bạn thi tốt nhất - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh. - GV kết nối ND bài mới: ghi tựa bài lên bảng <b>Một trí khôn hơn trăm trí khôn</b>	-HS tham gia chơi  - Học sinh tham gia thi đọc thuộc lòng. - Bình chọn bạn thi tốt nhất - Lắng nghe. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
<b>2. HĐ Luyện đọc: (30 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Rèn đọc đúng từ: <b>cuống quýt, thọc, quẳng thành linh</b> - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: <b>ngâm, cuống quýt, dẫn đo, thành linh</b> <b>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân-&gt; Nhóm -&gt; Cả lớp</b>	

<p>a. Giáo viên đọc mẫu toàn bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưu ý giọng đọc cho học sinh</li> </ul> <p>b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho học sinh tiếp nối nhau đọc từng câu trong bài.</li> </ul> <p>* Dự kiến một số từ để HS cần đọc <b>cuồng quýt, thọc, quẳng thành linh</b>  <i>Chú ý phát âm đối tượng HS hạn chế</i></p> <p>c. Học sinh nối tiếp đọc từng đoạn trước lớp.      /?/ Bài tập đọc có mấy đoạn? Các đoạn phân chia như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh đọc từng đoạn (nhóm 4)</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải nghĩa từ: <b>ngâm, cuồng quýt, dẫn đo, thành linh</b></li> <li>- Giáo viên hướng dẫn cách ngắt hơi câu dài và cách đọc với giọng thích hợp:</li> </ul> <p>* Dự kiến một số câu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Gà Rừng và Chồn/ là đôi bạn thân / nhưng Chồn vẫn ngâm coi thường bạn.// Một hôm,/ Chồn hỏi Gà Rừng://</li> <li>- Câu có bao nhiêu trí khôn? //</li> <li>- Mình chỉ có một thôi.//</li> <li>- Ít thế sao? // Mình thì có hàng trăm.//</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b>  <i>Quan sát, theo dõi tốc độ đọc của đối tượng MI</i></p> <p>e. Học sinh thi đọc giữa các nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc.</li> <li>- Yêu cầu học sinh nhận xét.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm</li> </ul> <p>g. Đọc toàn bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh đọc.</li> <li>- Giáo viên nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh lắng nghe, theo dõi.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng nhóm điều hành HĐ chung của nhóm</li> <li>+ HS đọc nối tiếp câu trong nhóm.</li> <li>- Học sinh luyện từ khó (cá nhân, cả lớp).</li> <li>- HS chia sẻ đọc từng câu trước lớp (2-3 nhóm)</li> <li>+ Học sinh nối tiếp nhau đọc từng câu trong bài trước lớp.</li> <li>- Học sinh đọc thầm cả bài</li> <li>+ Bài tập đọc có 4 đoạn.</li> <li>+ ...</li> <li>- Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài kết hợp giải nghĩa từ và luyện đọc câu khó</li> <li>+ Đặt câu với từ <b>cuồng quýt, dẫn đo, ...</b></li> <li>- Học sinh hoạt động theo cặp, luân phiên nhau đọc từng đoạn trong bài.</li> <li>- Học sinh chia sẻ cách đọc</li> <li>+ Học sinh đọc lại từng câu trong đoạn hội thoại giữa Chồn và Gà Rừng.</li> <li>+ Học sinh vừa đọc bài vừa nêu cách ngắt giọng của mình, học sinh khác nhận xét, sau đó cả lớp thống nhất cách ngắt giọng.</li> <li>+ +</li> <li>- Các nhóm thi đọc</li> <li>- Lớp nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Học sinh nối tiếp nhau đọc lại toàn bộ bài tập đọc.</li> </ul>
---	--

## TIẾT 2:

### 3. HĐ Tìm hiểu bài: (20 phút)

<p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh hiểu ý nghĩa câu chuyện: Khó khăn, hoạn nạn thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kêu căng, xem thường người khác.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -&gt; Chia sẻ cặp đôi -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giao nhiệm vụ (CH cuối bài đọc)</li> <li>-YC trưởng nhóm điều hành chung</li> <li>- GV trợ giúp nhóm đối tượng M1, M2</li> <li>★TBHT điều hành HĐ chia sẻ trước lớp.</li> <li>* Mời đại diện các nhóm chia sẻ</li> </ul> <p>- Yêu cầu học sinh đọc thầm bài và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tìm những câu nói lên thái độ của Chồn đối với Gà Rừng?</li> <li>+ Khi gặp nạn Chồn ta xử lí như thế nào?</li> <li>+Gà Rừng đã nghĩ ra mẹo gì để cả hai cùng thoát nạn?</li> <li>+ Thái độ của Chồn đối với Gà Rừng thay đổi ra sao?</li> <li>- Gọi học sinh đọc câu hỏi 5.</li> <li>+ Em chọn tên nào cho truyện? Vì sao?</li> </ul> <p>+ Ý nghĩa câu chuyện ?</p> <p>- Cho các nhóm thi đọc truyện.</p> <p>★GV kết luận: ...</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận nhiệm vụ</li> <li>- Trưởng nhóm điều hành HĐ của nhóm</li> <li>- HS làm việc cá nhân -&gt; Cặp đôi-&gt; Cả nhóm</li> <li>- Đại diện nhóm báo cáo</li> <li>- Dự kiến ND chia sẻ:</li> <li>- Học sinh đọc thầm.</li> <li>- Chồn vẫn ngầm coi thường bạn. Ít thế sao? Minh thì có hàng trăm.</li> <li>- Chồn lúng túng, sợ hãi nên không còn một trí khôn nào trong đầu.</li> <li>- Gà Rừng giả chết rồi vùng chạy để đánh lạc hướng người thợ săn, tạo thời cơ cho Chồn vọt ra khỏi hang.</li> <li>- Chồn thay đổi hẳn thái độ, nó tự thấy một trí khôn của bạn còn hơn trăm trí khôn của mình.</li> <li>- HS đọc</li> <li>- Vì Gà Rừng đã dùng một trí khôn của mình mà cứu được cả hai thoát nạn.</li> <li>- Gặp nạn mới biết ai khôn vì câu chuyện ca ngợi sự bình tĩnh, thông minh của Gà Rừng khi gặp nạn.</li> <li>- Chồn và Gà Rừng vì đây là câu chuyện kể về Chồn và Gà Rừng.</li> <li>- Gà Rừng thông minh vì câu chuyện ca ngợi trí thông minh, nhanh nhẹn của Gà Rừng.</li> <li>- Lúc gặp khó khăn, hoạn nạn mới biết ai khôn.</li> <li>+Thi đọc</li> <li>- Lắng nghe, ghi nhớ.</li> </ul>
<p><b>4. HĐ Đọc diễn cảm: (10 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên đọc mẫu lần hai.</li> <li>- Hướng dẫn học sinh cách đọc.</li> <li>- Cho các nhóm tự phân vai đọc bài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp theo dõi.</li> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> <li>- Các nhóm tự phân vai đọc lại bài.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh nhận xét.</li> <li>- Giáo viên nhận xét chung và cùng lớp bình chọn học sinh đọc tốt nhất.</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc đúng: M1, M2</li> <li>- Đọc hay: M3, M4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- HS bình chọn học sinh đọc tốt nhất, tuyên dương bạn.</li> </ul>
<p><b>5. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỏi lại tựa bài.</li> <li>- Em thích nhân vật nào trong bài? Vì sao?</li> <li>+ Ví dụ: Thích Gà Rừng vì Gà Rừng đã thông minh lại khiêm tốn và dũng cảm. Thích Chồn vì Chồn đã nhận thấy sự thông minh của Gà Rừng và cảm phục sự thông minh, nhanh trí, dũng cảm của Gà Rừng.</li> <li>- Liên hệ thực tiễn - Giáo dục học sinh: trong cuộc sống nếu gặp thử thách cần bình tĩnh xử lý tình huống; không chủ quan, chớ kêu căng, xem thường người khác,...</li> <li>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học</li> </ul>	
<p><b>6. HĐ sáng tạo (2 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc lại câu chuyện theo vai nhân vật</li> <li>- nhắc HS: Trong cuộc sống có nhiều tình huống xảy ra .....hãy cùng bạn bè, người thân biết khiêm tốn, không kiêu căng và chớ xem thường người khác,...</li> <li>- Tìm những văn bản có nội dung như trên luyện đọc</li> <li>- Giáo viên nhận xét tiết học.</li> <li>- Dặn học sinh về luyện đọc bài và chuẩn bị bài sau <i>Cò và Cuốc</i></li> </ul>	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**TOÁN:**

**TIẾT 106: KIỂM TRA**

**I. MỤC TIÊU:**

- Kiểm tra kĩ năng tính trong bảng nhân 2, 3, 4, 5;
- Nhận dạng và gọi đúng tên đường gấp khúc, tính độ dài đường gấp khúc.
- Giải bài toán bằng một phép nhân.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: Đề bài kiểm tra.
- Học sinh: Giấy kiểm tra.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1. Giới thiệu bài.
2. Ghi đề Kiểm tra lên bảng.
3. Hướng dẫn làm bài.
4. Thu chấm, nhận xét.
5. Chữa bài kiểm tra và rút kinh nghiệm với học sinh.

**IV. ĐỀ KIỂM TRA:**

---

---

**Bài 1:** Tính nhẩm:

$2 \times 3 =$

$4 \times 6 =$

$3 \times 7 =$

$5 \times 5 =$

$3 \times 8 =$

$2 \times 8 =$

**Bài 2:** Số ?

$4 \times 5 = 5 \times \square$

$2 \times 6 = \square \times 2$

$5 \times 9 = \square \times \square$

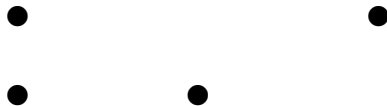
**Bài 3:** Điền dấu > , < , =

$5 \times 7 \square 7 \times 5$

$4 \times 8 \square 3 \times 8$

$3 \times 4 \square 3 \times 5$

**Bài 4:** Nối các điểm sau để có đường gấp khúc gồm 3 đoạn thẳng. Đặt tên cho đường gấp khúc đó:



**Bài 5:** Mỗi con vịt có 4 chân. Hỏi 9 con vịt có bao nhiêu chân ?

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**CUỘC SỐNG XUNG QUANH EM (TIẾT 1)**

**(VNEN)**

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

*Thứ ba ngày 30 tháng 1 năm 2019*

**KỂ CHUYỆN:**

**MỘT TRÍ KHÔN HƠN TRĂM TRÍ KHÔN**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Hiểu nội dung: Khó khăn, hoạn nạn thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kêu căng, xem thường người khác.

---

---

- Biết đặt tên cho từng đoạn truyện.(BT1). Kể lại được từng đoạn câu chuyện (BT2). Một số học sinh kể lại được toàn bộ câu chuyện (BT3) (M3, M4).

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng nói. Biết kể tự nhiên, giọng kể phù hợp với nội dung. Có khả năng tập trung theo dõi bạn kể chuyện và biết nhận xét lời kể của bạn.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích kể chuyện.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy – lập luận logic, NL quan sát, ...

## **II. CHUẨN BỊ:**

### **1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Mũ Chôn, Gà và quần áo, súng, gậy của người thợ săn (nếu có).  
Bảng viết sẵn gợi ý nội dung từng đoạn.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

### **2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, “động não”

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kết hợp với TBHT tổ chức cho học sinh thi đua kể lại câu chuyện <i>Chim sơn ca và bông cúc trắng</i>.</li> <li>- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tham gia thi kể.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>-Mở SGK,...</li> </ul>
<b>2. HĐ kể chuyện. (22 phút)</b>	
<p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết đặt tên cho từng đoạn truyện.(BT1). Kể lại được từng đoạn câu chuyện (BT2).</li> <li>- Một số học sinh kể được toàn bộ câu chuyện. (M3, M4)</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>Việc 1: Hướng dẫn kể chuyện: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp</b></p> <p><b>a) Đặt tên cho từng đoạn chuyện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu của bài 1.</li> <li>- Yêu cầu học sinh chia thành nhóm, cùng đọc lại truyện và thảo luận với nhau để đặt tên cho các đoạn tiếp theo của truyện.</li> <li><i>*TBHT điều hành cho các bạn cùng chia sẻ</i></li> <li>- Gọi các nhóm trình bày ý kiến. Sau mỗi lần học sinh phát biểu ý kiến, giáo viên cho cả lớp nhận xét và đánh giá xem tên gọi đó đã phù hợp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc: Đặt tên cho từng đoạn câu chuyện <i>Một trí khôn hơn trăm trí khôn</i>.</li> <li>+Nhóm trưởng điều hành (N4)</li> <li>+Học sinh làm việc theo nhóm nhỏ.</li> <li>+Đại diện nhóm chia sẻ</li> </ul>

<p>chưa.</p> <p>+Vậy theo em, tên của từng đoạn truyện phải thể hiện được điều gì?</p> <p>+ Suy nghĩ và đặt tên khác cho đoạn 1 mà vẫn thể hiện được nội dung của đoạn truyện này.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, chốt lại</p> <p><b>b) Kể lại từng đoạn truyện:</b></p> <p><b>Bước 1: Kể trong nhóm</b></p> <p>- Giáo viên chia nhóm 4 học sinh và yêu cầu học sinh kể lại nội dung từng đoạn truyện trong nhóm.</p> <p><b>Bước 2: Kể trước lớp</b></p> <p>- Gọi mỗi nhóm kể lại nội dung từng đoạn và các nhóm khác nhận xét, bổ sung nội dung nếu thấy nhóm bạn kể thiếu.</p> <p>- Chú ý khi học sinh kể, giáo viên có thể gợi ý nếu thấy học sinh còn lúng túng.</p> <p><b>Việc 2: Kể lại toàn bộ câu chuyện</b></p> <p>- Kể lại toàn bộ câu chuyện: (M3, M4)</p> <p>- Yêu cầu học sinh kể toàn bộ câu chuyện</p> <p>- Gọi 4 học sinh mặc trang phục và kể lại truyện theo hình thức phân vai.</p> <p>- Nhận xét từng học sinh.</p>	<p>+<i>Dự kiến ND chia sẻ:</i></p> <p>+ Tên của từng đoạn truyện phải thể hiện được nội dung của đoạn truyện đó.</p> <p>- Học sinh nêu tên cho từng đoạn truyện. Ví dụ:</p> <p>+ Đoạn 2: Trí khôn của Chồn/ Chồn và Gà Rừng gặp nguy hiểm/ ...</p> <p>+ Đoạn 3: Trí khôn của Gà Rừng/ Gà Rừng thể hiện trí khôn/ ...</p> <p>+ Đoạn 4: Gà Rừng và Chồn gặp lại nhau/ Chồn cảm phục Gà Rừng/ ...</p> <p>- Mỗi nhóm 4 học sinh cùng nhau kể lại một đoạn của câu chuyện. Khi 1 học sinh kể các học sinh khác lắng nghe để nhận xét, bổ sung cho bạn.</p> <p>- Các nhóm trình bày, nhận xét.</p> <p>- Học sinh kể theo 4 vai: người dẫn chuyện Gà Rừng, Chồn, bác thợ săn.</p> <p>- Học sinh n.xét, bổ sung.</p> <p>- Học sinh kể theo yêu cầu.</p> <p>- Học sinh nghe.</p>
<p><b>3. HĐ tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện: (5 phút)</b></p>	
<p><b>*Mục tiêu:</b></p>	
<p>- Hiểu nội dung: Khó khăn, hoạn nạn thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kêu căng, xem thường người khác.</p>	
<p><b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -&gt; Thảo luận N2 -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p>- GV giao nhiệm vụ</p> <p>- YC trưởng nhóm điều hành HĐ của nhóm</p> <p><b>*TBHT điều hành HĐ chia sẻ</b></p> <p>- Câu chuyện kể về việc gì?</p> <p>- Em hiểu điều gì từ câu chuyện trên?</p>	<p>- Học sinh thực hiện theo YC</p> <p>- Đại diện các nhóm chia sẻ</p> <p><b>* Dự kiến ND học sinh chia sẻ.</b></p> <p>- Học sinh trả lời.</p> <p>- Học sinh trả lời: Khó khăn, hoạn nạn thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kêu</p>

<p>* <b>Gv kết luận:</b> Khó khăn, hoạn nạn thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kêu căng, xem thường người khác. <i>Khuyến khích đối tượng M1 trả lời CH1, M2 trả lời CH2</i></p>	<p>căng, xem thường người khác. - Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p><b>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</b> - Hỏi lại tên câu chuyện. - Hỏi lại những điều cần nhớ. + Câu chuyện muốn nhắn nhủ chúng ta điều gì +GD Hs nên từ tốn và sáng tạo trong xử lí tình huống khó khăn</p>	
<p><b>5. HĐ sáng tạo: (2 phút)</b> - Về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe theo vai của Gà Rừng - Tìm những câu chuyện có nội dung về cách xử lí thông minh, khiêm nhường để đọc và học tập - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về kể lại câu chuyện cho người thân nghe.</p>	

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### CHÍNH TẢ: (Nghe-viết)

#### MỘT TRÍ KHÔN HƠN TRĂM TRÍ KHÔN

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

- Nghe-viết chính xác bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn xuôi có lời nhân vật. Bài viết không mắc quá 5 lỗi chính tả.
- Làm được bài tập 2a, 3a.

##### 2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh quy tắc chính tả *r/d/gi*.

##### 3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

##### 4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bảng phụ ghi sẵn các quy tắc chính tả.
- Học sinh: Vở bài tập.

##### 2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:



Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- TBHT bắt nhịp cho lớp hát tập thể</li> <li>- Nhận xét bài làm của học sinh ở tiết trước, khen em viết tốt.</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh hát bài: <i>Chữ đẹp, nét càng ngoan</i></li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Mở sách giáo khoa.</li> </ul>
<b>2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)</b>	
<b>*Mục tiêu:</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh có tâm thế tốt để viết bài.</li> <li>- Nắm được nội dung bài chép để viết cho đúng chính tả.</li> </ul>	
<b>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả: Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn.</li> <li>- Gọi học sinh đọc đoạn bài cần viết chính tả.</li> <li>- Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý:</li> </ul> <p><i>*TBHT điều hành HĐ chia sẻ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đoạn văn có mấy câu?</li> <li>+ Trong đoạn văn những chữ nào phải viết hoa? Vì sao?</li> <li>+ Tìm câu nói của bác thợ săn?</li> <li>+ Câu nói của bác thợ săn được đặt trong dấu gì?</li> <li>- Hướng dẫn học sinh viết chữ khó vào bảng con: <i>cách đồng, thợ săn, cuống quýt, nấp, reo lên, đặng trời, thọc.</i></li> <li>- Nhận xét bài viết bảng của học sinh.</li> <li>- Giáo viên gạch chân những từ cần lưu ý.</li> <li>- Học sinh nêu những điểm (âm, vần) hay viết sai.</li> <li>- Giáo viên nhận xét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh lắng nghe giáo viên đọc.</li> <li>- Học sinh lần lượt đọc .</li> <li>- Học sinh trả lời từng câu hỏi của giáo viên. Qua đó nắm được nội dung đoạn viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý:</li> <li><i>* Dự kiến ND chia sẻ:</i></li> <li>+ Đoạn văn có 4 câu.</li> <li>+ Viết hoa các chữ <b>Chợ, Một, Nhưng, Ông, Có, Nói</b> vì đây là các chữ đầu câu.</li> <li>+ Có mà trốn đặng trời.</li> <li>+ Dấu ngoặc kép.</li> <li>- Luyện viết vào bảng con, 1 học sinh viết trên bảng lớp.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Quan sát.</li> <li>- Học sinh nêu.</li> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> </ul>
<b>3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)</b>	
<b>*Mục tiêu:</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh viết lại chính xác một đoạn trong bài: <i>Một trí khôn hơn trăm trí khôn.</i></li> <li>- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí.</li> </ul>	
<b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kỹ từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> </ul>

<p>viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</p> <p>- Giáo viên đọc cho học sinh viết bài.</p> <p><b>Lưu ý:</b> - <i>Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng M1.</i></p>	<p>- Học sinh viết bài vào vở.</p>
<p><b>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <p>- Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.</p> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi</b></p>	
<p>- Giáo viên đọc lại bài, dùng lại phân tích các chữ khó cho học sinh soát lỗi.</p> <p>- Giáo viên đánh giá nhanh 5 - 7 bài.</p> <p>- Nhận xét nhanh về bài viết của học sinh.</p>	<p>- Học sinh soát bài, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.</p> <p>- Lắng nghe.</p>
<p><b>5. HĐ làm bài tập: (6 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Rèn cho học sinh quy tắc chính tả <i>r/d/gi</i>.</p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>Bài 2a: TC Trò chơi</b></p> <p>- Giáo viên chia lớp thành 2 nhóm. Và hướng dẫn cách chơi.</p> <p>+ Kêu lên vì vui mừng.</p> <p>+ (Tương tự).</p> <p>- Tổng kết cuộc chơi.</p> <p><b>Bài 3a: Hoạt động cá nhân – Chia sẻ trước lớp</b></p> <p>- Treo bảng phụ và yêu cầu học sinh làm.</p> <p>+ GV trợ giúp HS hạn chế</p> <p>- Gọi học sinh nhận xét, chữa bài.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, chốt lại đáp án: <i>giọt/ riêng/ giữa</i></p>	<p>- Học sinh thực hiện theo yêu cầu.</p> <p><i>* Dự kiến KQ chia sẻ:</i></p> <p>- <i>Reo.</i></p> <p>- <i>giảng, gieo.</i></p> <p>- Học sinh nêu yêu cầu của bài</p> <p>- 2 học sinh lên bảng phụ, học sinh dưới lớp làm vào phiếu học tập</p> <p>- Nhận xét, chữa bài.</p> <p>- Học sinh nghe.</p>
<p><b>6. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</b></p> <p>- Cho học sinh nêu lại tên bài học.</p> <p>- Đọc lại, ghi nhớ các quy tắc chính tả <i>r/d/gi</i>.</p> <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học.</p> <p>- Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch, đẹp, không mắc lỗi cho cả lớp xem.</p>	
<p><b>7. HĐ sáng tạo: (1 phút)</b></p> <p>- Nhắc HS xem lại những từ khó và từ viết sai chính tả để ghi nhớ, tránh viết sai lần sau. Học thuộc các quy tắc chính tả: <i>r/d/gi</i>.</p> <p>- Viết tên một số tên sự vật có phụ âm: <i>r/d/gi</i>.</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai. Xem trước bài chính tả sau.</p>	

## ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

### TẬP ĐỌC: CỜ VÀ CUỐC

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

- Hiểu nội dung: Phải lao động vất vả mới có lúc thanh nhàn, sung sướng.
- Trả lời được các câu hỏi trong sách giáo khoa.

2. **Kỹ năng:** Đọc đúng, và rõ ràng toàn bài, nghỉ hơi hợp lý sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ. Chú ý các từ: **cuốc, bụi rậm, trắng phau phau.**

3. **Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Tranh minh họa bài tập đọc trong sách giáo khoa. Bảng phụ có ghi sẵn từ, câu, đoạn cần luyện đọc.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

##### 2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
- Giáo viên kết hợp với ban học tập tổ chức cho học sinh thi đọc lại bài <b>Một trí khôn hơn trăm trí khôn.</b> - Giáo viên nhận xét. - Giới thiệu bài và tựa bài: <b>Cờ và cuốc</b> - Giáo viên ghi tựa bài lên bảng.	Học sinh thực hiện.  - Học sinh lắng nghe. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
<b>2. HĐ Luyện đọc: (12 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Rèn đọc đúng từ: <b>cuốc, bụi rậm, trắng phau phau.</b> - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: <b>cuốc, trắng phau phau, thanh thoi</b> <b>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân -&gt; Nhóm -&gt; Chia sẻ trước lớp</b>	
<b>a. GV đọc mẫu cả bài.</b>	